

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT

THÁNG 03/2026

- **NÂNG CAO NĂNG LỰC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ**

ENHANCING THE INFORMATION TECHNOLOGY APPLICATION CAPABILITIES OF UNIVERSITY LECTURERS TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION

KIỀU BÌNH CHÍNH

- **ĐỀ XUẤT KHUNG NĂNG LỰC SỐ CỦA GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0**

PROPOSED DIGITAL COMPETENCY FRAMEWORK FOR VIETNAMESE UNIVERSITY LECTURERS IN THE CONTEXT OF THE 4.0 INDUSTRIAL REVOLUTION

NGUYỄN ĐỨC HIẾU

- **CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH BẬC ĐẠI HỌC**

DIGITAL TRANSFORMATION AND THE APPLICATION OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN UNIVERSITY ENGLISH LANGUAGE TEACHING

HOÀNG THU GIANG

- **VAI TRÒ CỦA ĐỘNG LỰC HỌC TẬP VÀ TỰ HỌC TRONG VIỆC NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH Ở SINH VIÊN ĐẠI HỌC**

THE ROLE OF LEARNING MOTIVATION AND SELF-STUDY IN IMPROVING THE EFFECTIVENESS OF TEACHING AND LEARNING ENGLISH AMONG UNIVERSITY STUDENTS

NGUYỄN THỊ KIM ANH

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Kiều Bình Chính: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ giảng viên các trường đại học đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>Enhancing the information technology application capabilities of university lecturers to meet the requirements of the Fourth Industrial Revolution</i>	3
• Phạm Thị Thanh Huyền: Nâng cao chất lượng dạy học lý luận chính trị trước tác động của cách mạng 4.0 ở Trường Đại học Hà Tĩnh/ <i>Improving the quality of teaching political theory courses in the context of the impact of the fourth industrial revolution at Ha Tinh University</i>	5
• Phạm Tôn Hiệp: Bồi dưỡng năng lực tư duy sáng tạo cho học viên ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>Fostering creative thinking skills for students at military schools to meet the requirements of the fourth industrial revolution</i>	7
• Nguyễn Đức Hiếu: Đề xuất khung năng lực số của giảng viên đại học Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0/ <i>Proposed digital competency framework for Vietnamese university lecturers in the context of the 4.0 industrial revolution</i>	9
• Phan Trung Hiếu: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và những vấn đề đặt ra đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on party building and rectification and the issues raised for the building and rectification of our party in the current context</i>	11
• Trần Nguyễn Tuấn Hoàng: Bồi dưỡng phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Training the example style of president Ho Chi Minh for the team of student management officers at Army Officer School 2</i>	13
• Nguyễn Cao Quyền: Nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, Đảng viên trong giai đoạn cách mạng hiện nay/ <i>Improve the effectiveness of learning and following Ho Chi Minh's thoughts, ethics, and style for officers, party members in the current revolution period</i>	15
• Đỗ Trường Giang: Giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Revolutionary ethical education for youth according to Ho Chi Minh's thought</i>	17
• Trần Văn Chiêu: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách diễn đạt - học tập và rèn luyện của đội ngũ giảng viên ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the style of expression, learning, and training of the teaching staff in current military schools</i>	19
• Lê Anh Tuấn: Phát huy giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Promoting the thought, ethics, and style of Ho Chi Minh in the digital transformation era</i>	21
• Lưu Tuấn Anh: Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục - Vận dụng trong thời kỳ hội nhập quốc tế/ <i>President Ho Chi Minh's views on education - Application in the era of international integration</i>	23
• Trịnh Hữu Cường: Học tập và làm theo phong cách diễn đạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với người giảng viên ở các trường quân đội/ <i>Study and follow the expression style of Ho Chi Minh to the lecturer at military schools</i>	25
• Bùi Ngọc Trường Sơn: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong trào thi đua và vận dụng trong giai đoạn hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on the emulation movement and its application in the current period</i>	27
• Võ Ngọc Bằng: Phát huy năng lực giảng dạy của giảng viên trẻ trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Promoting the teaching capacity of young lecturers in military schools according to Ho Chi Minh's ideology in the current period</i>	29
• Khuất Quang Lập: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho học viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Improving the quality of patriotic education for students based on Ho Chi Minh's thoughts at the Border Guard Academy today</i>	31
• Cao Nguyễn Hoài An: Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội cho học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Education on the awareness of compliance with state laws and military discipline for students of Nguyen Hue University following Ho Chi Minh's thought</i>	33
• Triệu Kim Luận: Tư tưởng Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức cách mạng và sự vận dụng vào giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ trong các trường quân đội hiện nay/ <i>Ho Chi Minh thought on standards of revolutionary morality and its application to revolutionary morality education for young cadres and lecturers in contemporary military academies</i>	34

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đinh Ngọc Dương: Giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ trong quân đội theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Education and training of the young generation in the military according to the will of president Ho Chi Minh city</i>	36
• Bùi Hoàng Nam: Rèn luyện phong cách làm việc khoa học cho cán bộ, giảng viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Training scientific working style for officers and lecturers at Army Officer School 2 following Ho Chi Minh's thought</i>	38
• Võ Thị Hiền - Đậu Thị Cẩm Tú: Học tập và làm theo phong cách dân chủ Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for learning and doing in style Ho Chi Minh democracy at Nguyen Hue University</i>	40
• Trần Văn Minh: Bồi dưỡng năng lực thực tiễn cho đội ngũ giảng viên trẻ trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay/ <i>Fostering the practical capacity for young instructors in military academies under Ho Chi Minh's ideology today</i>	42
• Ngô Văn Cường: Giải pháp xây dựng tình đồng chí, đồng đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh/ <i>Solutions to build of comradeship and teamwork in the Army according to Ho Chi Minh's ideology, morality and style</i>	44
• Phan Văn Khải - Đỗ Tấn Phát: Không ngừng giáo dục đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Mấy vấn đề đặt ra hiện nay/ <i>Continuously educating the young generation in revolutionary morality according to president Ho Chi Minh's will: Some current issues</i>	46
• Đỗ Quang Trung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và ý nghĩa đối với xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on cadre work and its significance for building the contemporary cadre contingent</i>	48
• Đinh Anh Dũng: Giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Education on revolutionary moral values for students according to Ho Chi Minh thought in the current period</i>	50
• Trần Văn Đạt: Giữ gìn và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” khi tham gia mạng xã hội của cán bộ, chiến sĩ hiện nay/ <i>Preserving and promoting the qualities of “uncle ho's soldiers” among officers and soldiers on social media today</i>	52
• Phan Văn Bường: Giải pháp nâng cao hiệu quả bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ giảng viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Solutions to improve the effectiveness of work style training for faculty at Nguyen Hue University following Ho Chi Minh's thoughts</i>	54
• Cao Minh Đức: Một số nội dung, biện pháp rèn luyện nhân cách người cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay/ <i>Cultivating cadres' personality in Ho Chi Minh's thought</i>	56
• Nguyễn Thị Lan Anh - Nguyễn Thị Thêu: Xây dựng và phát huy nhân tố con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building and developing the human factor according to Ho Chi Minh's thoughts in the digital transformation era</i>	58
• Bùi Xuân Hòa: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “Huấn luyện cán bộ” ở các trường đào tạo sĩ quan phân đội/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on “Training cadd” in schools training for officers of soldiers</i>	60
• Nguyễn Hùng Nhac: Giải pháp giáo dục, bồi dưỡng thanh niên trong quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Solutions for education and training of youth in the army follows Ho Chi Minh's thoughts</i>	62
• Nguyễn Thái Minh: Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thống nhất giữa học với hành vào phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Applying president Ho Chi Minh's viewpoint on unity between study and practice in the development of education - training</i>	64
• Nguyễn Tuấn Đạt: Giải pháp nâng cao phong cách ứng xử Hồ Chí Minh trong quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve Ho Chi Minh's behavioral style in the current army</i>	66
• Bùi Trung Nhân: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on preserving unity and solidarity within the Party in the work of Party building and rectification in the current period</i>	68

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Lê Hoàng Duy Thuận: Đổi mới phương pháp và môi trường dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy ngoại ngữ không chuyên/ <i>Innovating Teaching Methods and Learning Environments to Enhance the Effectiveness of Non-Major Language Instruction</i>	70
• Hoàng Thu Giang: Chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy tiếng Anh bậc đại học/ <i>Digital transformation and the application of artificial intelligence in university English language teaching</i>	72
• Vũ Quang Anh - Phạm Văn Điền: Tổ chức hoạt động dạy và học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực cho sinh viên đại học/ <i>Organizing English teaching and learning activities towards competency development for university students</i>	75
• Vũ Đức Nha: Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improve the quality of digital conversion in education and training in current military schools</i>	77
• Nguyễn Văn Mạnh: Bồi dưỡng năng lực số cho học viên ở Học viện Biên phòng, đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Enhance digital skills for students at the Border Guard Academy, effectively meeting training requirements in the current digital transformation context</i>	79
• Đinh Ngọc Tuấn: Đổi mới phương pháp dạy - học theo hướng phát huy tính tích cực sáng tạo của người dạy và người học trong giai đoạn hiện nay/ <i>Innovating teaching and learning methods toward promoting the active and creative engagement of both teachers and learners in the current context</i>	80
• Huỳnh Trường Sơn: Nâng cao vai trò của giáo viên lý luận chính trị ở các trường quân sự trong tình hình mới/ <i>Enhance the role of political theory teachers in military schools in the new situation</i>	82
• Bùi Thị Hương Giang: Phát huy vai trò của giảng viên trẻ trong đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số/ <i>Promoting the role of young lecturers in innovating English teaching methods to meet digital transformation requirements</i>	83
• Nguyễn Hữu Cường: Một số kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo của khoa Chiến thuật, Chiến dịch hiện nay/ <i>Some experiences in innovating teaching methods to meet the graduation standards education program of the current Faculty of Tactics and Campaigns</i>	85
• Đỗ Thị Thu Thảo: Các biện pháp nâng cao tính tự chủ trong học kỹ năng nói tiếng Anh cho học viên các trường trong quân đội/ <i>Measures to enhance autonomy in learning English speaking skills for students in military schools</i>	87
• Trịnh Đình Đạo: Bồi dưỡng năng lực làm chủ vũ khí, trang bị cho học viên ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Training the ability to master weapons and equipment for students at current military academy and schools</i>	89
• Nguyễn Văn Minh: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên các trường sĩ quan quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Enhancing the political resilience of cadets in military officer schools in the era of national rise</i>	91
• Hoàng Tuấn Mạnh: Hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân ở Việt Nam trong tình hình mới/ <i>Improving Policies and Laws on Personal Data Protection in Vietnam in the New Context</i>	93
• Nguyễn Thị Kim Anh: Vai trò của động lực học tập và tự học trong việc nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh ở sinh viên đại học/ <i>The role of learning motivation and self-study in improving the effectiveness of teaching and learning English among university students</i>	95
• Trịnh Xuân Thắng: Thanh niên trường quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Youth in Military Schools in the Nation's Era of Rising Up</i>	97
• Đặng Quang Tâm: Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục - đào tạo trong điều kiện mới/ <i>Improving the quality of teachers in military schools to meet the requirements of education and training in the new conditions</i>	99
• Nguyễn Thị Bằng Giao: Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn Trường Đại học Tiền Giang của sinh viên năm nhất/ <i>Determinants of first-year students' choice of Tien Giang University</i>	101

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Hà Thanh Tâm: Phát huy vai trò, sứ mệnh của thanh niên trường quân đội trong kỷ nguyên mới/ <i>Promote the role and mission of military academy youth in the new era</i>	104
• Nguyễn Văn Bo: Kết quả ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong sản xuất lúa thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Cà Mau/ <i>Results of applying digital technology and digital transformation in climate change adaptation rice production in Ca Mau province</i>	106
• Hoàng Thị Hà: Bồi dưỡng năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho đội ngũ giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the capacity to safeguard the ideological foundation of the communist party for lecturers at military officer schools today</i>	108
• Nguyễn Sơn Hải - Phùng Quang Sáng: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và khai thác trang thiết bị giảng đường chuyên dùng ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the Application of Information Technology in the Management and Utilization of Specialized Teaching Equipment in Military Educational Institutions</i>	110
• Phạm Phước An: Một số yêu cầu bồi dưỡng ý thức học tập suốt đời cho đội ngũ giảng viên trẻ ở các trường quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Some requirements for fostering a sense of lifelong learning for young teachers in military schools in the current context of digital transformation</i>	112
• Lê Viết Hoài Nam - Vũ Lê Uyên: Hiện tượng “Ai dependency” trong kỹ năng viết tiếng Anh và chiến lược tương tác người - máy hiệu quả/ <i>Ai dependency in English writing skills and effective human-machine interaction strategies</i>	114
• Nguyễn Tiến Dũng: Tự giáo dục, rèn luyện của học viên là yếu tố quan trọng trong đổi mới giáo dục - đào tạo ở trường quân đội hiện nay/ <i>Self-education and training among students are crucial factors in the reform of education and training in military schools today</i>	116
• Đinh Quang Thành: Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn Thanh niên ở các trường quân đội trong giai đoạn hiện nay/ <i>Solutions to Improve the Quality of Youth Union Activities in Military Schools in the Current Period</i>	117
• Nguyễn Hữu Đức Anh - Nguyễn Ngọc Minh Anh: Quy định của pháp luật về dữ liệu ở Việt Nam - một số vấn đề đặt ra trong tổ chức thực hiện của lực lượng công an nhân dân/ <i>Legal Regulations on Data in Vietnam - Issues Arising in the Implementation by the People's Public Security Forces</i>	119
• Nguyễn Khánh: Động lực học tập và vai trò của giảng viên trong dạy học ngoại ngữ/ <i>Learning motivation and the role of lecturers in foreign language teaching</i>	121
• Nguyễn Bá Phương: Nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới/ <i>Improve the quality of tactical training for students in division level officer training in military schools to meet the requirements of the new situation</i>	123
• Lê Quang Hòa: Phát huy sức mạnh chính trị tinh thần - nhân tố cốt lõi tạo nên sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam/ <i>Promoting political and spiritual strength - The core factor creating the power of the Vietnamese people's Army</i>	125
• Võ Hoàng Như Nhu: Tiếng Anh toàn cầu trong giảng dạy tiếng Anh: Từ tái nhận thức đến chuyển đổi sư và công bằng giáo dục/ <i>Global Englishes in English language teaching: From reconceptualization to pedagogical transformation and educational equity</i>	127
• Bùi Công Hoan: Hoàn thiện cơ chế chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong quân đội hiện nay/ <i>Perfecting the policy mechanism for the teachers and education management officers in the army today</i>	129
• Vũ Đức Tài Duy: Những nhận thức và tác hại của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong quân đội/ <i>Perceptions and harmful effects of recession on political ideology, ethics, lifestyle, “Self-evolution” and “Self-transformation” in the Army</i>	131
• Phạm Tuấn Kiệt: Nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường sĩ quan quân đội trước tác động của chuyển đổi số hiện nay/ <i>Enhancing the quality of teaching at military officer training schools in the context of ongoing digital transformation</i>	133
• Trần Hương Liên - Đặng Thành Đạt: Thái độ đối với tin tức chính trị - xã hội của sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội/ <i>Attitudes towards socio-political news among university students in Hanoi</i>	135

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Thạch Thị Ngọc Ánh - Thạch Thị Sa Phia: Thiết kế phiếu bài tập phát triển kỹ năng nghe - nói theo chủ đề “Trường học” trình độ A1 (năm thứ 3)/ <i>Designing worksheets to develop listening and speaking skills on the theme “school” at A1 level (third year)</i>	137
• Lê Duy Bảo - Nguyễn Đức Trọng: Một số yêu cầu về định hướng giá trị nghề nghiệp quân sự cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở trường quân sự hiện nay/ <i>Some requirements for military professional values orientation for students in division level officer training at current military schools</i>	138
• Nguyễn Văn Khải: Đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở các trường đội hiện nay/ <i>Innovating teaching methods and improving the quality of education and training in current military schools</i>	140
• Phạm Anh Tuấn: Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng quản lý cảm xúc của học viên các trường công an nhân dân hiện nay/ <i>Factors affecting the emotional management skills of students at Current People’s Police Schools</i>	142
• Đặng Trung Văn: Một số giải pháp phòng, chống tác động tiêu cực của mạng xã hội đến thanh niên quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to prevent and combat the negative impacts of social media on young military personnel today</i>	144
• Nguyễn Anh Tuấn: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy của giảng viên trẻ tại các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the competence of applying digital technology in teaching for young lecturers at military academies and military schools in the current context</i>	146
• Phạm Văn Hưng - Trương Quang Ninh: Xây dựng đội ngũ giảng viên khoa Chiến thuật, Chiến dịch đủ số lượng, nâng cao về chất lượng, cơ cấu hợp lý/ <i>Building a team lecturers of Tactical and Campaign faculty enough qualities, improving quality, reasonable structure</i>	148
• Nguyễn Thanh Thủy: Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn ở trường sĩ quan quân đội theo hướng phát triển năng lực người học/ <i>The Current Situation of and Evaluation of Learning Outcomes in Social Sciences and Humanities at Military Officer Training Schools toward Learner Competency Development</i>	150
• Nguyễn Phú Cường: Nâng cao năng lực khai thác, tiếp nhận và xử lý thông tin của giảng viên trẻ ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the capacity for information exploitation, acquisition, and processing of young lecturers in military schools today</i>	153
• Bùi Tuấn Anh: Khơi dậy tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của cán bộ, giảng viên trẻ trường quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Fostering the spirit of autonomy, self-reliance, self-resilience, and national pride among young officers and party members in military schools during the era of national growth</i>	155
• Nguyễn Xuân Tuynh: Một số biện pháp nâng cao chất lượng bài giảng điện tử ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Some measures to improve the quality of electronic lectures in military schools today</i>	157
• Lâm Văn Hồ: Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học cho cán bộ, học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Solutions to improve the quality of training and scientific research for officers and students in military schools during the digital transformation era</i>	159
• Đinh Hữu Hạnh: Ứng dụng phần mềm mô phỏng trong giảng dạy thực hành tiện - giải pháp giảm thiểu rủi ro và tối ưu hóa chi phí đào tạo/ <i>Application of simulation software in the practical training - solutions for risk reduction and training cost optimization</i>	161
• Lê Thành Phương: Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo ChatGPT để viết phần mềm mô phỏng trong dạy học/ <i>Solutions for Applying AI ChatGPT in the Development of Simulation Software for Educational Purposes</i>	163
• Phạm Nguyễn Tuấn Đạt: Xây dựng khoa Giáo viên vững mạnh toàn diện ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Comprehensive development of faculty departments at military officer academies in the current period</i>	165
• Bùi Mạnh Cường: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học ở các trường quân đội - cơ hội và thách thức/ <i>Application of artificial intelligence in teaching at military schools - opportunities and challenges</i>	167

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Ngô Văn Tuấn: Một số giải pháp khai thác trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy các môn kỹ thuật chuyên ngành ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Some Solutions for Applying Artificial Intelligence in Teaching Specialized Technical Subjects at Military Academies and Schools</i>	168
• Mang Đức Thành: Giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” ở các khoa giáo viên trong trường quân đội hiện nay/ <i>Solutions to promote the role of the teaching staff in building a strong and comprehensive “Model and Typical” unit in the faculty of teachers in today’s military schools</i>	170
• Hoàng Thị Kim Ngân: Nghiên cứu thuật toán Item-to-item Collaborative Filtering và ứng dụng gợi ý cho các Website thương mại điện tử/ <i>Research on the Item-to-item collaborative filtering algorithm and its application for recommendation in e-commerce websites</i>	172
• Lê Thị Thanh Hoa: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để nâng cao hiệu quả luyện nghe tiếng Anh cho sinh viên không chuyên/ <i>Applying artificial intelligence to enhance the effectiveness of English listening practice for non-English-major student</i>	175
• Lê Thị Minh Hoà - Bùi Thị Khánh Nhạn: Những rào cản trong việc ứng dụng phương pháp Cll tại các trường đại học và một số đề xuất khắc phục/ <i>Challenges in implementing content and language integrated learning at universities: Barriers and pedagogical implications</i>	177
• Phạm Văn Thắng: Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>Solutions to improve the quality of ideological and political education to build a politically strong Army in the new situation</i>	179
• Trần Huy Hoàng: Ứng dụng công nghệ thông tin trong chuẩn bị và thực hành giảng dạy ở các trường quân đội/ <i>Application of information technology in preparation and practice of teaching in military schools</i>	181
• Trần Khánh An: Giải pháp nâng cao chất lượng rèn luyện thể lực cho học viên năm thứ nhất ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve the quality of physical training for first-year students in current military officer schools</i>	182
• Vũ Thanh Tùng: Vận dụng Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam vào giảng dạy môn học Cơ sở văn hóa ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Applying Resolution 80-NQ/TW of the Politburo on the development of Vietnamese culture to the teaching of the subject Fundamentals of Culture in military schools today</i>	184
• Đoàn Hoàng Minh: Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học tiếng Anh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Applying information technology to English language teaching in the digital transformation era</i>	186
• Đặng Văn Hoàng: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Pháp luật cho học viên Trung cấp Nghề tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for Law students at Lang Son College today</i>	188
• Nguyễn Văn Đông: Chuyển đổi số, chìa khóa nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Digital transformation: the key to improving the quality of education and training at Nguyen Hue University</i>	191
• Nguyễn Thị Hà: Dạy học toán theo hướng tăng cường thực tiễn cho sinh viên khối ngành Kinh tế Trường Đại học Nghệ An/ <i>Teaching mathematics with a practice-oriented approach for economics students at Nghe An University</i>	192
• Đặng Trung Dũng: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kỹ thuật hành vi điều khiển cho sinh viên Trung cấp Nghề Điện Công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Behavioral Control Engineering for vocational students in Industrial Electrical Engineering at Lang Son College</i>	195
• Lê Thị Quỳnh: Quản lý hoạt động giáo dục kỷ luật cho sinh viên ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Discipline education management for students at the national defense and security education center of Hong Duc University</i>	197
• Bùi Nguyễn Văn Kiên: Phát huy tính tích cực, tự giác của học viên trong nghiên cứu khoa học ở Trường Đại học Nguyễn Huệ hiện nay/ <i>Promoting students’ positivity and self-awareness in scientific research at Nguyen Hue University today</i>	198
• Lý Thái Linh: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Giáo dục chính trị cho học viên Trung cấp Nghề tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for Political Education for vocational secondary school students at Lang Son College today</i>	200

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Vũ Hoàng Lâm: Rèn luyện bản lĩnh tâm lý trong huấn luyện các môn quân sự cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Cultivating psychological strength in military training for students at the Border Guard Academy today</i>	202
• Ngô Xuân Quỳnh: Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Improving the quality of legal education for non-commissioned officers and soldiers at Nguyen Hue University</i>	203
• Nguyễn Tiến Sơn: Đổi mới nội dung phương pháp dạy học theo hướng kích thích tính tích cực trong nhận thức của học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Innovating teaching methods and content towards stimulating active learning in students at the current Border Guard Academy</i>	205
• Trần Văn Đăng: Nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of practical Anatomy instruction for nursing college students at Lang Son College</i>	207
• Trình Xuân Thắng: Bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ giảng viên - giải pháp quan trọng nâng cao chất lượng giảng dạy ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức hiện nay/ <i>Training and professional development of lecturers - A key solution to enhance teaching quality at the national defense and security education center, Hong Duc University at present</i>	209
• Hà Hải Hoàng: Một số biện pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy cho giảng viên mới ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Some measures to improve the quality of teaching skills training for new lecturers at Nguyen Hue University</i>	211
• Nguyễn Sỹ Nhạc: Giải pháp nâng cao năng lực thực hành chuyển đổi số cho giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Thông tin hiện nay/ <i>Solutions to enhance digital transformation practical capabilities for young lecturers at the current Signal Officers training College</i>	213
• Vũ Chí Cường: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Bảo dưỡng Sửa chữa động cơ không đồng bộ cho học sinh Trung cấp Nghề Cơ điện Nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Maintenance and Repair of Asynchronous Motors for vocational students in rural electromechanical engineering at Lang Son College</i>	215
• Nguyễn Trúc Quỳnh - Nguyễn Thị Nhật Thảo: Các khó khăn trong kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên Trường Đại học Nha Trang/ <i>Difficulties in English listening comprehension among non-English-major students at Nha Trang University</i>	218
• Đặng Thanh Nghị: Một số yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin khi sử dụng mạng xã hội của học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Some requirements for ensuring information security in social media use among cadets at the Border Guard Academy today</i>	220
• Nguyễn Văn An - Nguyễn Văn Đối: Đổi mới phương pháp dạy học các môn lý luận nghệ thuật quân sự ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Innovation in teaching methods of military art theory subjects at the current Air Defence - Air Force Academy</i>	221
• Nguyễn Văn Tuấn: Nâng cao năng lực công tác Đoàn và phong trào thanh niên cho đội ngũ cán bộ Đoàn ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Enhanced capacity for youth union work and youth movements for youth union at Nguyen Hue University</i>	223
• Huỳnh Văn Hữu: Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh không chuyên cho sinh viên năm nhất của Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Current situation and solutions to enhance the effectiveness of teaching and learning non-major English for first-year students at Tien Giang University</i>	225
• Hoàng Thị Lan Anh: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Y học Cổ truyền cho sinh viên khối Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching Traditional Medicine to nursing college students at Lang Son College</i>	228
• Vũ Văn Đại: Một số giải pháp xây dựng ý thức chấp hành kỷ luật quân đội cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Some solutions for building a sense of military discipline among students at the Border Guard Academy today</i>	231
• Phan Đức Trọng: Giải pháp phòng, chống an ninh phi truyền thống cho cán bộ, chiến sĩ ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Non-traditional security prevention solutions for officers and soldiers at Army Officer School 2</i>	233

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẠP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Phùng Thị Hoà: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên Trung cấp Nghề Cắt Gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the Basic Turning course for vocational students in metal cutting at Lang Son College</i>	235
• Lê Khắc Tuấn Anh: Một số định hướng và giải pháp nâng cao nhận thức về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Orientations and solutions to enhance students' awareness of the task of protecting the socialist fatherland at Hong Duc University</i>	238
• Trần Hồng Phương: Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa Điều lệnh Đội ngũ cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Improving the quality of extracurricular activities and team management for students at the Border Guard Academy today</i>	240
• Đỗ Minh Thức - Phạm Hoài Vũ: Biện pháp tăng cường hoạt động tự học của học viên sĩ quan phân đội tại Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Measures to improve the quality of military bachelor students' Self-study at the Air Defence - Air Force Academy in the current period</i>	241
• Đặng Minh Hải: Giải pháp bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for developing human resources to meet the requirements of digital transformation in education and training at Nguyen Hue University</i>	243
• Lương Minh Đức: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Khí cụ Điện hạ thế cho sinh viên Trung cấp Nghề Điện Công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the Low-Voltage Electrical Apparatus course for vocational students in Industrial Electrical Engineering at Lang Son College</i>	245
• Nguyễn Thùy Liên: Một số giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn Pickleball cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải/ <i>Some solutions for developing the pickleball training movement among students at the University of Transport and Communications</i>	248
• Hoàng Văn Chiến: Phòng, chống thông tin xấu độc, xuyên tạc trên các trang mạng xã hội ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Preventing malicious and distorted information on social networking sites in the Air Defence - Air Force Academy</i>	250
• Lê Thanh Tương: Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a team of student management staff at Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	252
• Lương Thị Lê: Sử dụng phương pháp đọc chậm trong học phát âm của học viên tại Trường Sĩ quan Thông tin/ <i>Using slow reading method in cadets' pronunciation learning at signal Officer Training College</i>	253
• Nông Văn Nhân: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo Chatbot trong việc cung cấp phản hồi tức thời và giải thích chuyên sâu về cơ chế hoạt động của Enzym cho sinh viên Cao đẳng Điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Application of Artificial Intelligence Chatbots in providing instant feedback and in-depth explanations of enzyme mechanisms for nursing students at Lang Son College</i>	254
• Vương Thị Chuyên: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình cho sinh viên khối Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Women's, Maternal and Family Health Care for nursing College students at Lang Son College</i>	257
• Nguyễn Thị Mai: Xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ số cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Building a digital foreign language learning environment for cadets at the Border Guard Academy today</i>	260
• Nguyễn Ngọc Anh - Nguyễn Hạnh: Giải pháp xây dựng học liệu số trong giáo dục, đào tạo ở Trường Sĩ quan Thông tin hiện nay/ <i>Solutions for developing digital learning materials in education and training at the Signal Officers training College today</i>	261
• Nguyễn Đình Thi - Trương Minh Hải: Nâng cao nhận thức của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh về đảm bảo an toàn thông tin trong kỷ nguyên số/ <i>Enhancing the Awareness of Tra Vinh University Students about Information Security Assurance in the Digital Era</i>	263
• Hoàng Thị Thủy: Xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị quản lý học viên, Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a cultural environment in units managing students, Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	265

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đỗ Đức Tuệ - Bùi Thanh Sơn: Yêu cầu nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật bộ binh cho học viên đào tạo giai đoạn 1 tại Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Request to improve the quality of infantry tactical training for students in phase 1 training in the Air Defence - Air Force Academy</i>	267
• Bùi Công Nhượng: Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Enhancing the quality of extracurricular activities for students at the national defense and security education center of Hong Duc University</i>	269
• Nguyễn Khánh: Một số giải pháp đột phá trong chuyển đổi số dạy, học các môn chuyên ngành ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Some breakthrough solutions in digital transformation in teaching specialized subjects at Air Defence - Air Force Academy today</i>	272
• Nguyễn Tuấn Đạt: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Enhanced political awareness among students at the Border Guard Academy today</i>	274
• Lâm Xuân Bình: Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho sĩ quan trẻ trên không gian mạng ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to improve the effectiveness of education in revolutionary ideals, ethics, and lifestyle for young officers in cyberspace at Nguyen Hue University</i>	276
• Đào Văn Quy: Yêu cầu về phương pháp, tác phong công tác của cán bộ quản lý học viên ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Request methods, work the staff of student's management staff in the Air Defence - Air Force Academy current</i>	278
• Nguyễn Văn Tuấn: Đổi mới phương pháp tự học của học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Innovating students' self-study methods in military schools during the digital transformation period</i>	280
• Phan Duy Chính - Lê Minh Bản: Một số giải pháp nâng cao chất lượng tự học của học viên các trường quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to improve the quality of self-study among students in military schools today</i>	282
• Phạm Chí Giáp: Nâng cao chất lượng tự học Điều lệnh Đội ngũ cho học viên đào tạo sĩ quan ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the quality of self-study of army regulations for officer trainees at current military schools</i>	283
• Hà Ngọc Huy: Một số biện pháp nâng cao chất lượng giờ tự học của học viên tại các nhà trường trong quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Measures to enhance the quality of self-study hours for cadets in military schools during the digital transformation era</i>	284
• Đỗ Minh Trí: Xây dựng khả năng tự học cho học viên năm thứ hai trước những "Cạm bẫy tâm lý" trên mạng Internet/ <i>Building self-learning abilities for second-year students in the face of "psychological temptations" on the Internet</i>	286
• Lê Văn: Giải pháp phát huy vai trò tự học của học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to promote students' role of self-studying at Nguyen Hue University</i>	288
• Nguyễn Văn Thanh: Giá trị truyền thống "Tiên học lễ, hậu học văn" trong quá trình xây dựng con người Việt Nam xưa và nay/ <i>The traditional value of "first learning manners, then learning knowledge" in the process of building vietnamese people, past and present</i>	290
• Mai Thị Ngọc Hương: Khảo sát đặc điểm lâm sàng và hiệu quả điều trị bệnh ký sinh trùng đường máu do Ehrlichia Canis trên chó tại phòng khám Thú y Pet One/ <i>Study of clinical characteristics and treatment effectiveness of blood parasitic disease caused by ehrlichia canis in dogs at Pet One veterinary clinic</i>	291
• Lê Đăng Giáp: Du lịch trực tuyến - xu hướng và giải pháp cho kinh doanh du lịch/ <i>Online tourism - trends and solutions for tourism business</i>	293
• Bùi Nhất Nam: Hướng dẫn cộng an cấp xã tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và một số kiến nghị, đề xuất/ <i>Police Participation in Ensuring Traffic Order and Safety and Several Recommendations and Proposals</i>	295
• Bùi Thủy Thanh: So sánh tục ngữ chỉ mối quan hệ gia đình giữa tiếng Anh và tiếng Mường/ <i>A contrastive analysis of proverbs denoting family relationships in muong language and English</i>	297

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdarkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Thị Khánh Ly - Nguyễn Thị Thu Trang: Vận dụng trò chơi học tập trong phần khởi động nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Toán lớp 4/ <i>Applying learning games in the warm-up stage to enhance learning motivation in grade 4 mathematics</i>	299
• Nguyễn Ngọc Khánh Linh - Lê Mai Phương - Hà Minh Phương: Thiết kế quy trình dạy học Stem cho dung hình học và đo lường ở tiểu học/ <i>Designing a stem teaching process for geometry and measurement content in primary education</i>	302
• Lê Hoài Thu: Sử dụng Exit Ticket trong đánh giá thường xuyên môn tiếng Anh ở bậc tiểu học/ <i>Exit tickets as a formative assessment tool in primary English language teaching</i>	304
• Nguyễn Thị Út Na - Phạm Minh Anh: Xây dựng và sử dụng học liệu số trong dạy học môn Toán nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4/ <i>Developing and utilizing digital learning materials in mathematics teaching to foster self-learning abilities in 4th-grade students</i>	305
• Nguyễn Thị Bích Ngọc: Nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh bậc tiểu học tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ <i>Improving the quality of English language teaching at the primary school level at Le Quy Don Primary and Secondary School, Lang Son province</i>	308
• Đậu Thị Kim Quyên: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thiết kế học liệu số nhằm nâng cao hiệu quả dạy học Chủ đề Đại cương Hóa học Hữu cơ - môn Hóa học lớp 11 tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ <i>Application of artificial intelligence in designing digital learning materials to enhance the teaching effectiveness of the general organic chemistry topic - grade 11 chemistry at the primary, lower secondary and upper secondary school - Ha Tinh University</i>	310
• Nguyễn Văn Khanh: Sử dụng các trò chơi vận động nhằm nâng cao hiệu quả môn Bóng rổ - Giáo dục tăng cường cho học sinh khối 9 Trường THSP - Đại học Nghệ An/ <i>Use movement games to improve the effectiveness basketball is an intensive education for students of grade 9 of lehreraus bildung schule Nghe An University</i>	311
• Hồng Diệp Thanh Tòng: Một số giải pháp quản lý của hiệu trưởng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Stem tại Trường Trung học Cơ sở Phước Hưng, xã Tập Sơn, tỉnh Vĩnh Long/ <i>Some principal's management solutions contributing to improving the quality of stem education at Phuoc Hung junior high school, Tap Son commune, Vinh Long province</i>	313
• Lê Thị Lam Giang: Kỹ thuật sửa nói ngọng thông qua dạy học hát cho học sinh tiểu học Trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Thực hành Sư phạm Nghệ An/ <i>Techniques for correcting speech impediments through teaching singing to primary school students at Nghe An Pedagogical Practice Primary and Secondary School</i>	315
• Mai Thị Thu Hằng: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Địa lí lớp 10 cho học sinh hệ Giáo dục thường xuyên thuộc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching Geography to 10th-grade students in the Continuing Education system at Lang Son College</i>	319
• Trương Hoàng Nhật Hào: Một số biện pháp nâng cao hiệu quả Ôn thi Tốt nghiệp Trung học Phổ thông môn Địa lí cho học sinh khối 12/ <i>Some measures to improve the effectiveness of high school graduation exam preparation for geography (grade 12) for students</i>	322
• Tổng Thị Cẩm Lệ- Nguyễn Thị Cẩm Vân: Ứng dụng công cụ số và trí tuệ nhân tạo trong tổ chức dạy học thực hành thí nghiệm Hóa học lớp 12 theo định hướng phát triển năng lực học sinh tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ <i>Application of digital tools and artificial intelligence in organizing chemistry experimental teaching for grade 12 towards student competency development at the primary, lower secondary and upper secondary school - Ha Tinh University</i>	326
• Lê Minh Thắng: Nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở trung học cơ sở: góc nhìn từ 5 năm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018/ <i>Enhancing the effectiveness of experiential learning and career guidance in lower secondary schools: A perspective from 5 years of implementing the 2018 general education program</i>	328
• Lê Quang Tiến: Một số vấn đề trao đổi trong giảng dạy học phần 2 môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT/ <i>Some issues for discussion in teaching module 2 of the coursenational defense and security education in accordance with circular No. 05/2020/TT-BGDĐT</i>	331
• Lê Thị Thùy Dương: Các phương diện quản lý công tác kiểm tra, đánh giá trình độ học tập của sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố Hải Phòng/ <i>Aspects of managing the examination and evaluation of student academic performance at higher education institutions in Hai Phong city</i>	333

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY THỰC HÀNH MÔN GIẢI PHẪU CHO SINH VIÊN CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN

TRẦN VĂN ĐANG
Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 12/02/2026; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 24/02/2026; Ngày duyệt đăng: 06/03/2026

ABSTRACT

Anatomy is a crucial foundational science in nursing training programs. Anatomical knowledge helps students understand the structure of the human body, providing a basis for performing safe clinical care and intervention techniques. At Lang Son College, Anatomy is taught in the first year using a combination of theory and practice. However, in reality, students still struggle with memorizing spatial structures, relating them to clinical practice, and applying them to patient care. This article proposes and evaluates solutions to improve the quality of practical Anatomy instruction for nursing college students at Lang Son College.

Key words: Solutions, quality, anatomy, nursing, Lang Son College...

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hệ thống đào tạo nhân lực y tế, điều dưỡng viên giữ vai trò trực tiếp trong chăm sóc, theo dõi và hỗ trợ điều trị người bệnh. Để thực hiện tốt chức năng nghề nghiệp, sinh viên điều dưỡng cần có nền tảng kiến thức vững chắc về cấu trúc cơ thể người. Giải phẫu học không chỉ cung cấp hiểu biết về hình thái và vị trí các cơ quan mà còn là cơ sở để sinh viên xác định chính xác vị trí tiêm, truyền dịch, đặt ống thông, thay băng, chăm sóc vết thương và xử trí các tình huống lâm sàng thường gặp. Tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn, ngành Điều dưỡng là một trong những ngành đào tạo trọng điểm, cung cấp nguồn nhân lực cho các cơ sở y tế trong tỉnh và khu vực miền núi phía Bắc. Đặc thù địa phương đặt ra yêu cầu cao về năng lực thực hành, bởi điều dưỡng viên thường phải đảm nhiệm nhiều kỹ thuật trong điều kiện cơ sở vật chất còn hạn chế. Nếu nền tảng giải phẫu không vững chắc, nguy cơ sai sót chuyên môn có thể xảy ra, ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn người bệnh. Bên cạnh đó, xu hướng đổi mới giáo dục hiện nay theo định hướng phát triển năng lực đòi hỏi người học không chỉ “biết” mà còn phải “làm được”. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu không chỉ là yêu cầu nội bộ của nhà trường mà còn phù hợp với chiến lược nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực y tế. Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng.

II. NỘI DUNG

1. Thực trạng chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

1.1. Những kết quả đạt được trong giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Thứ nhất, nâng cao mức độ hứng thú và động cơ học tập của sinh viên. Một trong những thay đổi rõ nét nhất là sự cải thiện về thái độ học tập. Trước khi áp dụng các giải pháp đổi mới, nhiều sinh viên xem Giải phẫu là môn học khô khan, nhiều thuật ngữ khó nhớ, thiên về lý thuyết. Tuy nhiên, khi được học thông qua mô hình trực quan, tình huống lâm sàng và phần mềm 3D, sinh viên thể hiện sự chủ động và tích cực hơn trong giờ thực hành. Trong các buổi học có sử dụng mô hình tháo lắp, sinh viên không còn chỉ ghi chép mà trực tiếp tham gia xác định cấu trúc, đặt câu hỏi và trao đổi nhóm. Ví dụ, khi học về hệ tiêu hóa, thay vì chỉ đọc tên các đoạn ruột non, sinh viên được quan sát và tháo rời mô hình tá tràng, hồi tràng, từ đó hiểu rõ đặc điểm hình thái từng đoạn. Sự tương tác này tạo cảm giác “được khám phá” thay vì “bị truyền đạt”, giúp tăng động cơ học tập nội tại. Kết quả khảo sát sau cải tiến cho thấy tỷ lệ sinh viên đánh giá môn học “hứng thú” và “rất hứng thú” tăng rõ rệt so với trước đây. Điều này chứng tỏ việc đổi mới phương pháp không chỉ cải thiện kiến thức mà còn tác động tích cực đến tâm lý học tập - yếu tố quan trọng quyết định hiệu quả đào tạo lâu dài.

Thứ hai, cải thiện khả năng ghi nhớ và hiểu bản chất kiến thức. Việc tăng cường thực hành trực quan đã giúp sinh viên ghi nhớ kiến thức một cách bền vững hơn. Trước đây, nhiều em chỉ học thuộc tên cấu trúc mà không hiểu mối liên hệ không gian giữa các cơ quan. Sau khi được tiếp cận mô hình 3D và bài giảng tích hợp, khả năng tái hiện kiến thức sau một thời gian đã được cải thiện đáng kể. Ví dụ, khi kiểm tra lại nội dung hệ tuần hoàn sau 4-6 tuần, sinh viên vẫn

có thể xác định đúng vị trí động mạch cánh, tĩnh mạch cánh và thần kinh lang thang trong bao cảnh trên mô hình. Điều này cho thấy kiến thức không chỉ được lưu giữ ở mức độ ghi nhớ ngắn hạn mà đã chuyển sang hiểu biết có hệ thống. Việc học thông qua tình huống lâm sàng cũng giúp sinh viên hiểu sâu hơn về ý nghĩa thực tiễn của kiến thức giải phẫu. Chẳng hạn, khi liên hệ cấu trúc thành ngực với kỹ thuật chọc hút dịch màng phổi, sinh viên hiểu rõ vì sao phải chọc ở bờ trên xương sườn để tránh bó mạch thần kinh gian sườn. Sự hiểu biết này có tính ứng dụng cao và giúp hạn chế sai sót khi thực hành sau này.

Thứ ba, nâng cao kỹ năng xác định mốc giải phẫu trong thực hành điều dưỡng. Một kết quả quan trọng khác là sự tiến bộ rõ rệt trong kỹ năng xác định mốc giải phẫu - yếu tố then chốt đối với điều dưỡng viên. Sau khi được tăng cường thực hành tích hợp, sinh viên thực hiện chính xác hơn các thao tác như xác định vị trí tiêm bắp, tìm tĩnh mạch ngoại biên hoặc xác định vị trí nghe tim, phổi. Ví dụ, trong bài thực hành về kỹ thuật tiêm bắp vùng mông, sinh viên được hướng dẫn chia mông thành bốn phần và xác định góc phần tư trên ngoài để tránh tổn thương thần kinh tọa. Khi kiểm tra thực hành cuối kỳ, đa số sinh viên có thể thao tác đúng quy trình và giải thích được cơ sở giải phẫu của việc lựa chọn vị trí tiêm. Trước khi áp dụng cải tiến, nhiều em chỉ nhớ “tiêm góc trên ngoài” mà không hiểu lý do, dẫn đến thao tác thiếu tự tin. Sự tiến bộ này cho thấy việc tích hợp giữa lý thuyết giải phẫu và kỹ thuật điều dưỡng đã mang lại hiệu quả thực chất, giúp sinh viên hình thành năng lực nghề nghiệp ngay từ giai đoạn học cơ sở.

Thứ tư, tăng cường khả năng tư duy lâm sàng và liên hệ thực tiễn. Một trong những mục tiêu quan trọng của đổi mới giảng dạy là phát triển tư duy lâm sàng. Kết quả bước đầu cho thấy sinh viên có khả năng phân tích tình huống tốt hơn so với trước đây. Khi được đặt câu hỏi tình huống, sinh viên không chỉ trả lời tên cấu trúc mà còn phân tích cơ chế liên quan. Ví dụ, trong tình huống bệnh nhân bị chấn thương vùng cổ, sinh viên có thể phân tích nguy cơ tổn thương khí quản, thực quản hoặc động mạch cảnh dựa trên vị trí giải phẫu. Điều này cho thấy các em đã bắt đầu hình thành tư duy tích hợp, thay vì học rời rạc từng hệ cơ quan. Khả năng liên hệ thực tế cũng được cải thiện. Khi đi thực tập lâm sàng, nhiều sinh viên phản hồi rằng việc học giải phẫu theo hướng thực hành giúp các em tự tin hơn khi quan sát và hỗ trợ bác sĩ, điều dưỡng tại bệnh viện. Sự tự tin này góp phần nâng cao chất lượng thực tập và giảm áp lực tâm lý cho sinh viên năm đầu tiếp xúc môi trường lâm sàng.

Thứ năm, cải thiện kết quả đánh giá học tập. Sau khi đổi mới hình thức kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực, kết quả học tập của sinh viên có sự thay đổi tích cực. Tỷ lệ sinh viên đạt điểm khá, giỏi trong phần thi thực hành tăng; đồng thời, số sinh viên lúng túng khi nhận diện cấu trúc trên mô hình giảm đáng kể. Việc sử dụng câu hỏi có hình ảnh và yêu cầu giải thích cơ sở giải phẫu đã giúp đánh giá chính xác hơn mức độ hiểu bài. Thay vì học thuộc lòng, sinh viên phải vận dụng kiến thức để trả lời. Điều này tạo động lực học tập nghiêm túc và hạn chế tình trạng học đối phó. Quan trọng hơn, sự cải thiện không chỉ thể hiện qua điểm số mà còn qua chất lượng thao tác thực hành. Giảng viên nhận thấy sinh viên tự tin, thao tác dứt khoát và giải thích rõ ràng hơn khi được hỏi về cơ sở giải phẫu của kỹ thuật.

1.2. Những tồn tại, hạn chế trong giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Một là, hạn chế về cơ sở vật chất và trang thiết bị. Mặc dù đã có sự quan tâm đầu tư, song cơ sở vật chất phục vụ thực hành Giải phẫu vẫn chưa thực sự đồng bộ và hiện đại. Số lượng mô hình còn hạn chế so với quy mô lớp học; một số mô hình đã sử dụng lâu năm nên chất lượng giảm, chi tiết giải phẫu không còn rõ nét. Khi lớp học có sĩ số đông, sinh viên phải chia nhóm lớn để quan sát chung một mô hình, dẫn đến thời gian thực hành trực tiếp của mỗi cá nhân bị giảm. Ví dụ, trong buổi thực hành hệ thần kinh, nếu chỉ có một mô hình não bộ cho cả lớp, nhiều sinh viên chỉ được quan sát từ xa mà không trực tiếp thao tác xác định rãnh, hồi não hay các dây thần kinh sọ. Điều này làm giảm hiệu quả học tập và không đảm bảo tính cá thể hóa trong đào tạo theo định hướng phát triển năng lực. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ mô phỏng 3D hoặc phần mềm chuyên dụng còn phụ thuộc vào điều kiện trang thiết bị như máy chiếu, máy tính cấu hình cao, đường truyền internet ổn định. Ở một số thời điểm, hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng tốt, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng buổi học.

Hai là, hạn chế về thời lượng và sự phân bổ chương trình. Chương trình đào tạo hệ cao đẳng có thời lượng học tập tương đối ngắn so với hệ đại học, trong khi nội dung môn Giải phẫu vẫn bao quát đầy đủ các hệ cơ quan. Điều này tạo áp lực lớn về tiến độ giảng dạy. Thời lượng dành cho thực hành tuy đã được tăng cường nhưng vẫn chưa thật sự tương xứng với yêu cầu hình thành kỹ năng vững chắc. Trong nhiều trường hợp, giảng viên phải rút ngắn thời gian thực hành để đảm bảo hoàn thành khối lượng kiến thức theo kế hoạch. Ví dụ, khi học về hệ nội tiết - một nội dung có nhiều cấu trúc nhỏ, phức tạp sinh viên cần thời gian để quan sát và thảo luận kỹ. Tuy nhiên, do giới hạn thời gian, buổi thực hành có thể chỉ dừng lại ở mức nhận diện cơ bản mà chưa đi sâu phân tích mối liên hệ chức năng. Việc phân bổ nội dung giữa các hệ cơ quan cũng chưa thật sự linh hoạt theo mức độ ứng dụng thực tế trong điều dưỡng. Một số nội dung có tính hàn lâm cao nhưng ít liên quan trực tiếp đến kỹ thuật điều dưỡng vẫn chiếm tỷ trọng đáng kể, trong khi các nội dung gắn với thực hành lâm sàng cần được ưu tiên hơn.

Ba là, hạn chế về năng lực tự học và sự chênh lệch trình độ sinh viên. Sinh viên hệ cao đẳng điều dưỡng có trình độ đầu vào không đồng đều. Một số sinh viên có nền tảng sinh học tốt, trong khi nhiều em còn hạn chế về kiến thức cơ bản. Điều này ảnh hưởng đến tốc độ tiếp thu và hiệu quả học tập trong giờ thực hành. Mặc dù đã áp dụng phương pháp học tích cực, nhưng không phải tất cả sinh viên đều chủ động tham gia. Trong hoạt động nhóm, đôi khi chỉ một số sinh viên tích cực thảo luận, còn các em khác vẫn mang tính phụ thuộc. Ví dụ, khi được giao nhiệm vụ xác định cấu trúc trên mô hình, có nhóm chỉ một sinh viên thực hiện, các thành viên còn lại quan sát thụ động. Ngoài ra, khả năng tự học thông qua tài liệu số hoặc phần mềm giải phẫu chưa đồng đều. Một số sinh viên chưa quen với việc học qua ứng dụng công nghệ, dẫn đến hiệu quả khai thác học liệu chưa cao. Điều này cho thấy việc đổi mới phương pháp cần đi kèm với hướng dẫn kỹ năng tự học và quản lý thời gian cho sinh viên.

Bốn là, hạn chế trong việc tích hợp liên môn. Mặc dù đã có sự phối hợp giữa bộ môn Giải phẫu và các bộ môn chuyên ngành, song mức độ tích hợp vẫn chưa thực sự sâu rộng và hệ thống. Trong một số trường hợp, nội dung giải phẫu và kỹ thuật điều dưỡng vẫn được giảng dạy tách rời về thời điểm, khiến sinh viên khó liên hệ ngay kiến thức vừa học với thực hành chuyên môn. Ví dụ, sinh viên có thể học về cấu trúc hệ tiết niệu ở học kỳ trước, nhưng đến học kỳ sau mới được thực hành kỹ thuật đặt sonde tiểu. Khoảng cách thời gian này có thể làm giảm khả năng ghi nhớ và liên hệ trực tiếp giữa kiến thức cơ sở và kỹ năng chuyên ngành. Việc xây dựng kế hoạch giảng dạy tích hợp đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ môn, tuy nhiên trong thực tế, do áp lực công việc và lịch giảng dạy, việc tổ chức các buổi thực hành liên môn chưa được triển khai thường xuyên.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

2.1. Tăng cường cơ sở vật chất và phương tiện thực hành

Việc đầu tư cơ sở vật chất cho phòng thực hành Giải phẫu có ý nghĩa nền tảng trong nâng cao chất lượng đào tạo. Đặc thù của môn học này là nghiên cứu cấu trúc không gian ba chiều của cơ thể người; do đó, nếu chỉ học qua hình ảnh hai chiều trong giáo trình, sinh viên sẽ gặp khó khăn trong việc hình dung vị trí, mối liên quan giữa các cơ quan. Các mô hình giải phẫu như bộ xương người, mô hình cơ - mạch máu - thần kinh, mô hình nội tạng tháo lắp... giúp sinh viên quan sát trực tiếp và thao tác bằng tay, từ đó hình thành tư duy không gian chính xác hơn. Ví dụ, khi học về hệ cơ xương chi trên, nếu sinh viên chỉ nhìn hình vẽ cấu trúc khớp vai trong sách, các em thường nhầm lẫn giữa ổ chảo xương vai và chỏm xương cánh tay. Tuy nhiên, khi được trực tiếp cầm mô hình khớp vai có thể tháo rời, giảng viên hướng dẫn xoay khớp theo các động tác dạng, khép, xoay trong, xoay ngoài, sinh viên sẽ hiểu rõ hơn cơ

chế vận động. Điều này đặc biệt quan trọng khi liên hệ đến kỹ thuật tiêm bắp vùng cơ delta; nếu xác định sai vị trí, nguy cơ tổn thương thần kinh nách có thể xảy ra. Ngoài mô hình vật lý, việc ứng dụng bản giải phẫu ảo hoặc phần mềm 3D cũng là xu hướng hiện đại. Các phần mềm này cho phép “bóc tách” từng lớp cấu trúc cơ thể từ da, cơ, mạch máu đến nội tạng. Chẳng hạn, khi học về hệ tim mạch, sinh viên có thể quan sát đường đi của động mạch vành theo không gian ba chiều, từ đó hiểu rõ hơn nguyên nhân và vị trí thường gặp của nhồi máu cơ tim. Việc đầu tư này không chỉ nâng cao chất lượng giảng dạy mà còn tạo môi trường học tập chuyên nghiệp, góp phần nâng cao hình ảnh và uy tín đào tạo của nhà trường.

2.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực

Giải pháp quan trọng thứ hai là đổi mới phương pháp giảng dạy. Trong thực tế, nếu giảng viên chỉ trình bày cấu trúc giải phẫu theo trình tự giáo trình và yêu cầu sinh viên ghi nhớ, việc học sẽ mang tính thụ động. Thay vào đó, cần chuyển từ “dạy những gì có trong sách” sang “dạy những gì người điều dưỡng cần sử dụng trong thực hành”. Một trong những phương pháp hiệu quả là dạy học theo tình huống lâm sàng (case-based learning). Ví dụ, khi học về hệ hô hấp, giảng viên có thể đưa ra tình huống: “Một bệnh nhân khó thở được chỉ định thở oxy qua sonde mũi. Điều dưỡng cần lưu ý những cấu trúc giải phẫu nào của khoang mũi để tránh gây tổn thương?”. Từ tình huống này, sinh viên sẽ chủ động tìm hiểu về vách ngăn mũi, cuốn mũi, niêm mạc mũi và các mạch máu phong phú tại đây. Cách tiếp cận này giúp sinh viên hiểu rằng kiến thức giải phẫu không tách rời thực hành mà là cơ sở trực tiếp cho kỹ thuật chăm sóc. Bên cạnh đó, phương pháp học theo nhóm nhỏ cũng mang lại hiệu quả cao. Khi chia lớp thành các nhóm 4-6 sinh viên và giao nhiệm vụ xác định vị trí các cơ quan trên mô hình, các em sẽ thảo luận, tranh luận và hỗ trợ lẫn nhau. Quá trình trao đổi giúp củng cố kiến thức và phát triển kỹ năng giao tiếp chuyên môn - một năng lực quan trọng đối với điều dưỡng viên tương lai. Ngoài ra, giảng viên có thể kết hợp phương pháp “hỏi - đáp gợi mở”. Thay vì cung cấp sẵn thông tin, giảng viên đặt câu hỏi như: “Tại sao không tiêm bắp vào 1/3 dưới mặt ngoài cánh tay?”, từ đó dẫn dắt sinh viên tìm hiểu về đường đi của thần kinh quay. Cách tiếp cận này kích thích tư duy phân tích và khả năng suy luận, thay vì học thuộc lòng một cách máy móc.

2.3. Tăng cường thời lượng và chất lượng thực hành

Thời lượng thực hành có vai trò quyết định trong việc hình thành kỹ năng. Nếu số tiết thực hành quá ít, sinh viên khó có cơ hội lặp lại thao tác và củng cố kiến thức. Do đó, cần bố trí thêm các buổi thực hành sau mỗi chương học, đồng thời tổ chức “giờ thực hành mở” để sinh viên tự ôn tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Ví dụ, sau khi học xong chương hệ tiết niệu, sinh viên có thể được thực hành xác định vị trí bàng quang và niệu đạo trên mô hình, sau đó liên hệ với kỹ thuật đặt sonde tiểu. Nếu chỉ học lý thuyết, sinh viên có thể nhớ rằng niệu đạo nữ ngắn hơn nam; nhưng khi thực hành trên mô hình, các em sẽ nhận thức rõ nguy cơ nhiễm khuẩn ngược dòng cao hơn ở nữ giới, từ đó hiểu sâu hơn ý nghĩa của thao tác vô khuẩn. Ngoài ra, thực hành cần được tổ chức theo hướng tích hợp. Thay vì học giải phẫu tách biệt hoàn toàn với kỹ thuật điều dưỡng, có thể tổ chức buổi thực hành chung giữa bộ môn Giải phẫu và bộ môn Điều dưỡng cơ bản. Ví dụ, khi học về hệ tuần hoàn, sinh viên vừa xác định đường đi của tĩnh mạch ngoại biên trên mô hình, vừa thực hành kỹ thuật xác định vị trí tiêm truyền. Cách tổ chức này giúp tăng tính liên kết kiến thức và tránh tình trạng “học trước quên sau”.

2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy là xu hướng tất yếu. Các ứng dụng giải phẫu 3D trên điện thoại hoặc máy tính bảng cho phép sinh viên học mọi lúc, mọi nơi. Điều này đặc biệt hữu ích đối với sinh viên ở khu vực miền núi, nơi điều kiện tiếp cận tài liệu học tập còn hạn chế. Ví dụ, giảng viên có thể xây dựng thư viện video hướng dẫn nhận diện cấu trúc giải phẫu, đăng tải trên hệ thống học tập trực tuyến của trường. Trước buổi thực hành, sinh viên được yêu cầu xem trước video. Trong giờ học, giảng viên chỉ tập trung giải đáp thắc mắc và hướng dẫn thao tác, thay vì giảng lại toàn bộ nội dung. Mô hình “lớp học đảo ngược” này giúp tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả thực hành. Bên cạnh đó, việc sử dụng câu hỏi trắc nghiệm có hình ảnh minh họa trong kiểm tra trực tuyến cũng giúp đánh giá chính xác hơn khả năng nhận diện cấu trúc giải phẫu của sinh viên. Ví dụ, thay vì hỏi “Kể tên các lớp thành bụng trước”, có thể đưa hình ảnh và yêu cầu sinh viên xác định lớp cân cơ tương ứng. Cách đánh giá này phản ánh sát năng lực thực tế hơn so với câu hỏi lý thuyết thuần túy.

2.5. Bồi dưỡng năng lực chuyên môn và phương pháp cho giảng viên

Chất lượng giảng dạy phụ thuộc lớn vào năng lực của đội ngũ giảng viên. Do đó, việc bồi dưỡng chuyên môn và cập nhật phương pháp dạy học hiện

(Xem tiếp trang 232)

ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo có vai trò quan trọng. Ý thức chấp hành kỷ luật Quân đội không tự nhiên có được mà là kết quả của quá trình tự học tập, rèn luyện nghiêm túc, tự giác phấn đấu, học hỏi, tự tích lũy kinh nghiệm, tự mình vượt qua những khó khăn, thử thách, phức tạp trong học tập, công tác để hoàn thiện bản thân đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Để phát huy vai trò tích cực tự học tập, rèn luyện của học viên cần thường xuyên giáo dục, nâng cao trình độ nhận thức, xây dựng động cơ, tinh thần trách nhiệm, tính tự giác trong học tập và rèn luyện kỷ luật để làm chuyển hoá những nhu cầu vốn là khách quan của xã hội, Quân đội, nhà trường thành nhu cầu chủ quan, thành động cơ, mục đích. Qua đó, học viên tự xác định cho mình nội dung, hình thức, phương pháp, lĩnh hội hệ thống các tri thức, nguyên tắc chuẩn mực cần thiết phù hợp nhằm phát triển ý thức kỷ luật của bản thân.

Mỗi học viên cần xây dựng cho mình kế hoạch phấn đấu cụ thể, tỷ mỉ, thiết thực; lựa chọn hình thức, phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện linh hoạt, sáng tạo; thường xuyên nêu cao ý chí quyết tâm, kiên quyết, bền bỉ thực hiện kế hoạch rèn luyện đã xác định. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm thường xuyên đến việc giáo dục, rèn luyện kỷ luật cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội ta. Người đã chỉ rõ: “Quân đội mạnh là nhờ giáo dục khéo, nhờ chính sách đúng và nhờ kỷ luật nghiêm” (2). Kỷ luật là một yếu tố quan trọng để xây dựng chính quy và tạo nền trình độ sẵn sàng chiến đấu, sức mạnh chiến đấu của quân đội ta. Nói đến vai trò của kỷ luật quân sự Người đã chỉ dạy: “Muốn nâng cao chí khí chiến đấu, cố nhiên là phải học chính trị và quân sự, phải giữ thật nghiêm kỷ luật của quân đội. Kỷ luật là sức mạnh của quân đội” (3). Cho nên, mỗi học viên cần đề cao ý thức tự giác chấp hành kỷ luật Quân đội, xây dựng phẩm chất, nhân cách, xây dựng phương pháp tác phong chỉ huy khoa học, nghiêm túc góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, công tác đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo xây dựng đơn vị vững mạnh, toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”.

Ba là, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật Quân đội cho học viên

Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, rèn luyện sẽ phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong truyền thụ những tri thức về kỷ luật đến học viên, góp phần xây dựng tình cảm, niềm tin, thái độ, ý chí quyết tâm của người học trong tu dưỡng, rèn luyện, chấp hành kỷ luật, làm cho ý thức chấp hành kỷ luật của người học viên không ngừng được củng cố và phát triển. Xây dựng ý thức chấp hành kỷ luật Quân đội cho học viên phải bắt đầu bằng việc trang bị cho họ hệ thống kiến thức pháp luật, điều lệnh, điều lệ của quân đội và phổ biến, quán triệt chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của đơn vị. Nội dung giáo dục, rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật Quân đội cho học viên cần được hoàn thiện theo hướng cơ bản, toàn diện, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu và bám sát mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường. Theo đó, cần tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình các môn học như: Nhà nước và pháp luật; Điều lệnh quản lý bộ đội. Đây là các môn học trang bị cho học viên những hiểu biết cơ bản, hệ thống về pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội; về xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật trong quân đội; các tri thức, văn hoá quân sự và năng lực,

phương pháp tác phong chỉ huy, quản lý. Đây là cơ sở hình thành, củng cố, phát triển thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng để học viên xây dựng ý thức chấp hành kỷ luật, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo của Học viện.

Đổi mới phương pháp giáo dục, rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật Quân đội cho học viên, cần kết hợp, lồng ghép linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả các phương pháp giáo dục, rèn luyện bảo đảm tính thiết thực, sát thực tiễn, hướng học viên vào học tập, rèn luyện nâng cao tri thức kỷ luật với rèn luyện tư thế tác phong quân nhân, chấp hành kỷ luật, phải tiếp cận những phương pháp mới, phù hợp với từng đối tượng học viên nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục trang bị tri thức, kinh nghiệm rèn luyện kỷ luật; phổ cập những kiến thức cơ bản về pháp luật và những nội dung pháp luật, kỷ luật có liên quan đến học tập, công tác và cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, xây dựng ý thức sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật cho học viên.

Bốn là, xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh tạo động lực xây dựng ý thức chấp hành kỷ luật quân đội cho học viên

Xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh tạo điều kiện cho mọi học viên phát huy mọi khả năng sáng tạo, tu dưỡng, rèn luyện để nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật và ngăn chặn mọi tác động tiêu cực làm ảnh hưởng đến kết quả học tập, rèn luyện của học viên. Môi trường văn hóa quân sự lành mạnh tạo điều kiện cho học viên phát huy dân chủ, kỷ luật, đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình, đủ sức ngăn ngừa, loại bỏ những tiêu cực, thói quen, hành vi tự do, vô kỷ luật xâm nhập vào mỗi thành viên và đơn vị. Các đơn vị quản lý học viên cần thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”, “Xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú trong các đơn vị Quân đội”, đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Để xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh cần phải quan tâm xây dựng nền nếp chính quy, thực hiện nếp sống có kỷ luật, kỷ cương, tôn trọng pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội, quy định của đơn vị; xây dựng nếp sống dân chủ, văn minh, lịch sự, khiêm tốn giản dị, tôn trọng đồng chí đồng đội, quý trọng Nhân dân; xây dựng nếp sống có văn hoá, có hiểu biết, cư xử và giao tiếp đúng mực, làm việc có kế hoạch, có cách thức tổ chức cuộc sống khoa học, hợp lý; đồng thời, tích cực đấu tranh khắc phục ảnh hưởng của chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng ích kỷ, vụ lợi, tự do, buông thả, vô ý thức tổ chức kỷ luật, mất đoàn kết trong học viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.136.
- (2) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 8 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.559.
- (3) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 10 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.489.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

(Tiếp theo trang 208)

đại là yêu cầu cấp thiết. Giảng viên cần được tham gia các khóa tập huấn về dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ và xây dựng tình huống lâm sàng. Ví dụ, khi được tập huấn về phương pháp mô phỏng, giảng viên có thể xây dựng kịch bản thực hành như: “Bệnh nhân có dấu hiệu viêm ruột thừa, điều dưỡng cần xác định vị trí đau điểm McBurney”. Từ kịch bản này, buổi học giải phẫu trở nên sinh động và gắn với thực tiễn lâm sàng hơn. Ngoài ra, việc khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học, trao đổi chuyên môn với các cơ sở đào tạo y tế khác cũng giúp cập nhật kiến thức và nâng cao chất lượng giảng dạy. Sự chủ động học hỏi và đổi mới của giảng viên sẽ lan tỏa tinh thần học tập tích cực đến sinh viên.

III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn còn tồn tại một số hạn chế về cơ sở vật chất, phương pháp tổ chức dạy học và hình thức đánh giá. Thực trạng này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng vận dụng kiến thức giải phẫu vào thực hành nghề nghiệp của sinh viên. Việc triển khai các giải pháp cải tiến như: Tăng cường mô hình trực quan, ứng dụng công nghệ mô phỏng 3D, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa người

học, lồng ghép tình huống lâm sàng và đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá đã cho thấy những chuyển biến tích cực bước đầu. Sinh viên có mức độ hứng thú cao hơn, khả năng ghi nhớ bền vững hơn và đặc biệt là cải thiện rõ rệt kỹ năng xác định mốc giải phẫu khi thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản. Trong thời gian tới, để duy trì và phát triển hiệu quả đạt được, nhà trường cần: Xây dựng kế hoạch đầu tư dài hạn cho phòng thực hành Giải phẫu; Tăng cường phối hợp giữa bộ môn khoa học cơ sở và bộ môn chuyên ngành điều dưỡng; Thực hiện đánh giá định kỳ chất lượng giảng dạy thực hành; Tiếp tục nghiên cứu theo hướng thực nghiệm có đối chứng để đo lường hiệu quả cải tiến một cách định lượng và khách quan hơn. Tóm lại, nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu không chỉ góp phần cải thiện kết quả học tập mà còn trực tiếp nâng cao năng lực hành nghề, đảm bảo an toàn người bệnh và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp trong lĩnh vực y tế hiện nay

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Y tế (2012), Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam, Nxb Y học, Hà Nội.
- [2] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Thông tư quy định chuẩn chương trình đào tạo trình độ cao đẳng ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Quang Quyền (2015), Giải phẫu học người, Nxb Y học, Hà Nội.
- [4] Phạm Gia Khánh (Chủ biên, 2018), Giải phẫu - Sinh lý người, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.